FUJIKURA FIBER OPTICS VIETNAM LTD. JOB BREAKDOWN SHEET FOR APP 24H SAU AGING Document no : 001-5-JBS-061-0014 Version : 9 Page: 1/11

Chuẩn bị:

Máy móc/dụng cụ: Máy Microscope, thước mẫu hiệu chuẩn, Camera DINO EYE AM7025X được lắp vào Microscope.

Vật tư : Bao Tay vải có phú đầu ngón

Nội dung:

Trong quá trình thực hiện các bước bên dưới nếu có bất cứ bất thường vướng mắc, hoặc bất cập gì, vui lòng liên hệ Leader trở lên để được hỗ trợ

| Stt | Bước chính | Điểm chính | Hình ảnh Minh họa | Lí Do | Chất lượng | An Toàn | Thuận tiện |
|-----|---|--|--|---|---------------|------------|---------------|
| 1 | Chuẩn bị dụng cụ 9 | - Chuẩn bị dụng cụ: + Thước mẫu chuẩn kiểm độ phóng đại máy Microscope. H1.1 + Microscope điều chỉnh độ phóng đại x1 và phải được lắp camera (dây camera kết nối vào CPU máy tính) trước khi kiểm tra sản phẩm. ** Chú ý: - Trước khi làm phải kiểm tra hạn hiệu chuẩn thước mẫu - Tuân thủ PPE tại công đoạn. - Luôn mang bao tay vải khi tiếp xúc với Neo sản phẩm.H1.2 | H1.1 N19TJC1208 Cate: N9TJC1208 Cate: N9TJC1208 H1.2 | - Đảm bảo thước còn hạn sử dụng mới được phép sử dụng . - Đảm bảo an toàn cho sản phẩm | * | * | |
| 2 | Mở chương trình đánh giá bong neo/keo | - Vào chương trình Master Soft - Bấm vào chương trình "All - Endface-capture" mở lên, - Chọn đúng ca làm việc hiện tại (1) - Mục line và Mã công đoạn thì đã được cài đặt sẵn. (2) - Bấm chuột vào " Input Máy " (3) => Hiện bảng thông báo "vui lòng nhập số lượng máy" : thì nhấp số 1. => Nhấn " Enter". (4) | All-Endface-Capture Version: 1.0 PIC: Huenny-489 / Subs: Nhud-413 Thông Tin Shift/ Ca: Line: Coupler*1 ProcessId/ Mā Công Đoạn OP Code: Dông Xuất Input Máy Input Máy Input Máy Vui lòng nhập số lượng máy | Đảm mở đúng & nhập đúng chương trình | * | * | * |

FUJIKURA FIBER OPTICS VIETNAM LTD. JOB BREAKDOWN SHEET FOR APP 24H SAU AGING Document no: 001-5-JBS-061-0014 Version: 9 Page: 2/11 Chất Thuận Stt Điểm chính Bước chính Hình ảnh Minh họa Lí Do lượng Toàn tiên 🖳 Nhập Máy 5 Vui lòng scan máy thứ: 1 - Hiện bảng thông báo " Vui lòng scan máy thứ 1": Thì quét mã vach của Mcoscope (5) Số máy sẽ tự nhảy lên mục Input máy. Đảm mở đúng & nhập - Ouét code OP vào (6). đúng chương trình Hiện ra bảng thông báo (7) bấm vào " Add" code OP sẽ nhảy lên mục OP code trên chương trình. Hiệu chuẩn 3 (Khi mở chương trình, - Chương trình yêu cầu hiệu chuẩn khi mở hoặc sau 8h sử dụng. - Quét số thước mẫu chuẩn vào ô (1) H 3.1 Quet ma so thuoc m hoặc sau 8h) Hiệu chuẩn thiết bi và N19TJC1208 - Đặt thước chuẩn nằm ngang dưới microscope. chương trình trước khi - Điều chỉnh tiêu cư (lên/xuống) sao cho nhìn thấy thước chuẩn rõ nhất kiểm tra cho sản phẩm trên màn hình như hình. H 3.2 H3.3 Kết Quả - Bấm vào ô ""Chụp (F1)" phía dưới để chụp lại hình **H3.3** Kiến/T Lại(F3) Chup (F1) H3.4 - Xác định kích thước của thước mẫu + Chọn con trỏ vào vạch ngoài cùng của thước mẫu (bên trái), khi chọn Đảm bảo giá trị đúng sẽ hiện ra đường kẻ sọc đỏ như + Chọn tiếp vào vạch còn lại (bên phải) (H3.4) Giá tri cấu hình H3.5 - Giao diện sau khi chụp hình: + Thước chuẩn: 1.0mm. => Sai số cho phép: +/-0.1mm Chiều Dài 1 Kết Quả Đảm bảo giá tri đúng => Xem kết quả hiển thi OK hay không. (**H3.5**). Sai số 0.1 ** Lưu ý : 2 giá trị trên đã được cài đặt trong chương trình + Chon "OK" để lưu nếu thực hiện tốt H 3.6 + Chon "Cancel" để chup lai và đo lai Lưu kết quả đo mẫu

Cancel

Clear

+ Chon "Clear" để chon lai kích thước **H 3.6**

| | | FUJIKURA FIBER OPTIC | | | | | | |
|-----|---|---|---------------------------|---|-------|-----------|---------------|--|
| D | 004 | JOB BREAKDOWN SHEET FO | R APP 24H SAU AGING | D 2/11 | | | | |
| Stt | | 5-JBS-061-0014 Version : 9 | T | Page: 3/11 | | Chất An 1 | | |
| Sit | Bước chính | Điểm chính | Hình ảnh Minh họa | Lí Do | lượng | Toàn | Thuận tiện | |
| | | Kết quả: + Nếu Good, chương trình báo lưu thành công, chọn tiếp "OK" để quay về + Nếu Not Good, thực hiện lại từ bước đầu, nếu 3 lần không đạt, thông tin ** Chú ý: Sau khi hiệu chuẩn thành công, không được phép điều chinh độ | Leader/Kỹ sư kiểm tra. | Hiệu chuẩn thiết bị và chương trình trước khi kiểm tra cho sản phẩm | * | | | |
| 4 | Nhận diện & thao tác sản phẩm A & B hàng 2in1 (Áp dụng đối với sản phẩm 2in1) | - Nhận diện sản phẩm A& B hàng 2in 1: + Số serial A: Được dán ở giữa 2 vòng boar .H4.1 + Số serial B: Được dán ở cạnh giữa boar .H4.1 '- Thao tác quét sản phẩm A& B hàng 2in 1: - Quét số serial B của sản phẩm vào chương trình . + Hàng 2in1 kiểm sản phẩm B trước thì quét số serial B vào chương trình ,sau khi kiểm xong quét tiếp serial A vào chương trình H4.2 -Đặt Board sản phẩm lên bệ kiểm . - Dùng cây nhựa tách fiber đến đoạn fiber có mark tím: | H4.1 Sån phẩm A H4.2 H4.2 | - Quét đúng serial để lưu đúng thông tin sản phẩm | * | | | |
| | | H4.3 + Sản phẩm không có mark tím gần Neo là sản phẩm A . + Sản phẩm có mark tím gần Neo là sản phẩm B. - Tháo băng keo vàng cố định giữa Neo - Xoay Neo để sản phẩm B nằm phía trên ** Chú ý : Phải kiểm sản phẩm B trước, A sau. | H4.3 Mark | - Đảm bảo tách và nhận diện đúng | * | | | |
| 5 | Kiểm tra fiber và fiber trần nhóm 2in1 | - Điều chỉnh tiêu cự sao cho hình ảnh rõ nhất trên màn hình => sản phẩm B (phân biệt sản phẩm B rồi tiến hành kiểm ngoại quan fiber.) '- Kiểm tra fiber 2 bên đầu Neo không bị ngấn ,dập nứt (bên trái ,bên phải) ~ 25mm tạm tính từ 2 đầu neo đi ra. | H5.1 | -Đảm bảo nhìn thấy rõ nhất - Đảm bảo sản phẩm không ngấn dập để đạt công suất | * | * | | |

FUIIKURA FIBER OPTICS VIETNAM LTD. JOB BREAKDOWN SHEET FOR APP 24H SAU AGING Page: 4/11 Document no: 001-5-JBS-061-0014 Version: 9 Chất Thuân Điểm chính Bước chính Hình ảnh Minh họa Lí Do lượng Toàn tiên H5.2 Sản phẩm A - Trong quá trình kiểm tra fiber 2 bên đầu neo thì kiểm tra đoạn fiber trần trong vùng elongation: gãy, trầy xước... Nếu không phát hiện gì bất thường chuyển sang kiểm tra bong neo rồi tiếp đến app bong Keo. - Sau kiểm sản phẩm B xong. - Xoay neo sao cho sản phẩm A hướng lên trên. - Ngón trỏ giữ nhẹ ở giữa neo để dán tạm miếng băng keo vàng vị trí neo Vùng elong lại => Nâng sản phẩm ra khỏi bệ gá để quét serial sản phẩm A vào chương trình (H5.2) Quét đúng serial để lưu -Đặt Board sản phẩm lên bệ kiểm => Tay giữ nhẹ neo ,tay tháo băng keo đúng thông tin sản tam ra => Chỉnh rõ tiêu cư tiếp tục app số serial A. phẩm. -Tiếp tục kiểm ngoại 2 bên fiber, fiber trần, bong neo, bong keo như Nhân diện đúng trang sản phẩm B thái của sản phẩm khi ** Chú ý : Trong quá trình kiểm bong neo xảy ra 2 trường hợp : thao tác bong neo. + Lớn hơn chuẩn thì chương trình báo chữ RW aging => op bấm " Hoàn Tách sản phẩm lỗi ra **RW** aging Thành " ở chương trình hiện bảng lỗi (DF Mode phù hợp)=> chọn lỗi khu vưc NC. và đặt sản phẩm vị trí " chờ Rw Aging => Thao tác cho sản phẩm tiếp theo .**H5.3** + Nhỏ hơn chuẩn: chương trình hiện chữ G nền xanh => op nhấn vào chữ bong keo trên chương trình => Thao tác đo bong keo .H 5.4 - Nếu khi phát hiện fiber bị ngấn ,dập ,nứt op quét NG trên ECS H5.4 website, ghi nôi dung lỗi lên tờ NC, port nào.. và tách sản phẩm ra khu vưc NC Nhó hơn chuẩn templte hiên d nền xanh

| | | FUJIKURA FIBER OPTIC | S VIETNAM LTD. | | | | | |
|-----|---------------------------------------|--|---|--|---------------|------------|---------------|--|
| | | JOB BREAKDOWN SHEET FOI | R APP 24H SAU AGING | | | | | |
| _ | ument no : 001- | 5-JBS-061-0014 Version : 9 | | Page: 5/11 | | | | |
| Stt | Bước chính | Điểm chính | Hình ảnh Minh họa | Lí Do | Chất lượng | An Toàn | Thuận tiện | |
| 6 | Kiểm tra fiber trần nhóm hàng còn lại | Quét số serial của sản phẩm vào chương trình app 24h. Đặt board sản phẩm lên bệ kiểm app 24h. Tay trái giữ nhẹ phần giữa neo, tay phải tháo băng keo vàng cố định neo/shell ra dán lên trên boar . H6.2. Điều chỉnh tiêu cự sao cho hình ảnh rõ nhất trên màn hình. H6.1&H6.2 Chỉnh neo/shell sao cho neo/shell hướng lên trên. Kiểm tra fiber 2 bên đầu neo không bị ngấn ,dập nứt (bên trái ,bên phải) ~ 25mm tạm tính từ 2 đầu neo đi ra. H6.3 Trong quá trình kiểm tra fiber 2 bên đầu neo thì kiểm tra đoạn fiber trần trong vùng elongation: gãy, trầy xước Nếu không phát hiện gì bất thường chuyển sang kiểm tra bong neo rồi tiếp đến kiểm bong keo . ** Chú ý: Trong quá trình kiểm bong neo thực hiện giống hình 5.3 & 5.4. | H6.1 Vùng elong Xoay Neo/shell ~ 180 độ kiểm bong neo H6.3 | -Đảm bảo nhìn thấy rõ nhất - Đảm bảo sản phẩm đạt công suất | * | | | |
| 7 | Kiểm tra bong Neo/Shell | - Nhấn ô "Chụp (F1)" H7.1. - Chương trình sẽ hiện thông báo " Xác nhận đã kiểm tra fiber trần GOOD" => Nhấn OK. H7.2 | H 7.1 Kết Quả Chụp (F1) | Đảm bảo fiber không bị gãy trong neo. | * | | | |
| | | BẢO MẬT - TÀI LIỆU NÀY LÀ TÀI SẢN CỦA FOV, MANG RA NGO | I PHẢI ĐƯỢC SỰ CHẤP THUẬN CỦA BAN | LÃNH ĐẠO FOV | | | | |

| | | FUJIKURA FIBER OPTIC JOB BREAKDOWN SHEET FO | | | | | |
|------|---------------|---|--|---------------------------------------|---------------|------------|---------------|
| Docu | ment no : 001 | -5-JBS-061-0014 Version : 9 | | Page: 6/11 | | | |
| Stt | Bước chính | Điểm chính | Hình ảnh Minh họa | Lí Do | Chất lượng | An Toàn | Thuận tiện |
| | | - Khi thao tác xoay neo cần phải nhẹ nhàng ,cẩn thận xoay shell / neo với góc < 180 độ. H7.3 | Kiểm Fiber Trần H 7.2 [FIBER TRẪN] của sản phẩm này có GOOD không? Yes No | Đảm bảo không bị xoắn fiber | * | | |
| | | - Kiểm tra bong Neo/Shell bên trái: Nếu phát hiện thì chụp hình lại (Nhấn ô "Chụp (F1)") và xác định diện tích bong. - Kiểm tra bong Neo/Shell bên phải: Nếu phát hiện thì chụp hình lại (Nhấn ô "Chụp (F1)") và xác định diện tích bong. ** Xoay Neo/Shell sao cho phần nhìn thấy bong là lớn nhất rồi mới nhấn vào ô chụp hình "Chụp (F1)" ***Chú ý: - Tham khảo mục "Cách xác định diện tích bong Neo/Keo" để xác định hình dạng, kích thước | H 7.3 BE DE HANG APP | Xác định đúng tỷ lệ bong Neo/Shell | * | | |

FUIIKURA FIBER OPTICS VIETNAM LTD. JOB BREAKDOWN SHEET FOR APP 24H SAU AGING Page: 7/11 Document no: 001-5-JBS-061-0014 Version: 9 Stt Chất An Thuận Điểm chính Bước chính Hình ảnh Minh họa Lí Do lượng Toàn tiên - Tích chon vi trí bong neo / keo (bên trái và bên phải) Cách xác đinh F North Yorks SONG RED - Chọn hình dạng bong :Bong Neo/Keo được xác định theo 2 hình dang: diện tích bong Thông tin chữ nhật và tam giác, xoay Neo sao cho thấy được diên tích bong là lớn Neo/Keo lần đo trước nhất. Kích thước Nhấn để ra giao Thông tin bong được xác định diên chup hình Neo/Keo - Chon vi trí: Mỗi vi trí là một hình, tối đa 6 hình, chon vi trí từ 1 đến 6 như trên giao diện. - Sau khi chon vi trí => chương trình tư đông chon hình chữ nhật => Nếu xác định điểm bong là hình tam giác thì mới nhấp chuột chon hình tam - Chon hình thích hợp trên giao diên sao cho hình phủ hết vi trí bong nếu: Kết quả đánh giá Phần chon bong Phần chon bong Chon hình bong + Hình chữ nhật: Xác định chiều dài và chiều rộng (kích thước A,B) bên phải và vi trí bên trái và vi trí dang bong tương đối vuông góc nhau. + Hình tam giác: Xác định canh đáy và chiều cao hình tam giác (kích thước A,B) tương đối vuông góc nhau. - Xác định kích thước 1 cạnh bằng cách nhấp con trỏ. (bắt điểm) vào điểm đầu và điểm cuối của canh được xác định - Trường hợp các vị trí không nằm trên 1 hình chup thì bấm "Tiếp tục đo" Dễ nhân diên canh vẽ và xoay Neo/Shell để chup hình khác. trước sau **Chú ý: Khi xác đinh kích thước cho 1 hình thì canh màu đỏ sẽ vẽ trước, canh màu vàng sẽ vẽ sau. - Nếu bắt điểm sai thì bắt điểm lại từ đầu. Khi bắt điểm chú ý không bắt ở phần ống FEP. · Các kích thước và tổng tỷ lệ bong sẽ được thể hiện trên chương trình tương ứng. - Có thể chỉnh tiêu cư để hình nhìn thấy được rõ nhất trước khi chup.

| | | FUJIKURA FIBER OPTIC | S VIETNAM LTD. | | | | |
|-----|----------------------------|--|--|---|---------------|------------|---------------|
| | | JOB BREAKDOWN SHEET FOR | R APP 24H SAU AGING | | | | |
| Doc | ument no : 001- | 5-JBS-061-0014 Version : 9 | | Page: 8/11 | | | |
| Stt | Bước chính | Điểm chính | Hình ảnh Minh họa | Lí Do | Chất lượng | An Toàn | Thuận tiện |
| 9 | Kiểm tra bong Neo/Shell | - Giao diện sẽ có 3 phần tương ứng . H7.4 Kiểm theo thư tự: FIBER TRẦN => BONG NEO => BONG KEO. + Trạng thái đang kiểm thì có nền màu vàng, + Trạng thái Đã kiểm thì có nền màu Xanh lá, + Trạng thái Chưa kiểm thì có nền KHÔNG màu, | Kiểm Fiber trần Kiểm bong neo/shell Kiểm bong KEO Kiểm bong soo/shell Kiểm bong KEO Kiểm bong họ (at the state of th | - Nhận diện mục đã /đang/chưa kiểm. | * | | * |
| | | - Trường hợp kiểm tra bong Neo cho sản phẩm đã re-aging: + Nhận biết lần kiểm trước đó dựa vào các vị trí có tô vàng (H7.5) | L H7.5 Carb A2317 Carb B BN TRA BN TRA VITA1 VITA2 VITA3 VITA1 VITA5 VITA6 | Nhận diện hình cho lần kiểm trước đó | * | | * |
| | | + Chọn vào vị trí đã tô vàng sẽ hiện ra hình đã kiểm ở lần trước đó và xác định hình dạng, kích thước bong theo hình hiện tại để so sánh sự thay đổi của cạnh A,B (H7.6) ** Chú ý: - Thứ tự cạnh A, B (cạnh đỏ, cạnh vàng) phải giống với hình kiểm trước đó - Nếu ví trí không giống thì chọn "Tiếp Tục Đo" để ra giao diện camera và chụp lại hình như lần trước đó. | Hinh đo vị trí bong lần trước Gardell Gardell Gardell Consultation | Đo và so sánh đúng vị trí trước đó. | * | | * |
| | | Đánh giá bong Neo/Shell: theo đánh giá của chương trình (PS công đoạn: 000-5-PS-062-0005) - Kiểm bong Neo/Shell xong thì: + Nếu sản phẩm bong Neo/Shell được đánh giá OK thì tiếp tục kiểm bong keo giống (H7.4) ở trên. (H7.7) | Kiểm tra Bong Neo/shell Kiểm tra Bong Neo/shell Kiểm tra Kiểm tra Kiểm tra United Tue toe White O White O White O White O White O | Đảm bảo Kiểm bong Neo/Shell OK trước kho kiểm bong Keo. | * | | * |
| | 9 | Nếu kết quả " REAGING" thì bấm "Hoàn thành" chương trình sẽ hiện lên bảng lỗi (H7.7) Nhấp chuột kéo để chọn lỗi đúng Mode lỗi "DF1000001965_ bong neo" và Chuyển sản phẩm sang vị trí chờ Re-aging. | DF1000001965@Neoceram come up@Bong neo@ | Chọn đúng lỗi để chạy quy trình "Auto rework NC" | * | | * |

| | | | | S VIETNAM LTD. | | | | |
|-----|------------------------------------|---|----------------------------------|--|--|---------------|------------|---------------|
| Doc | ument no : 001- | , | Version: 9 | R APP 24H SAU AGING | Page: 9/11 | | | |
| Stt | Bước chính | Ðiểm chính | version. | Hình ảnh Minh họa | Lí Do | Chất lượng | An Toàn | Thuận tiên |
| 10 | Kiểm tra bong Keo | Sau khi kiểm bong Neo OK thì bấm "Tiếp tục đo" để chụ keo, sau khi chụp hình chọn vào ô "BONG KEO" (H10.1 - Kiểm tra bong keo bên trái và bên phải (H10.1) | | Kiểm bong KEO | Đảm bảo kết quả đo chính xác | * | _ roun_ | ciçii |
| | | - Tham khảo mục "Cách xác định diện tích bong Neo/Ke hình dạng, kích thước - Sau khi kiểm xong bong Keo OK thì bấm "Hoàn thành" - Đánh giá bong Keo: theo đánh giá của chương trình (PS 5-PS-062-0005) | · | Care A 1567 Tide Too Do Care B 5601 His Days COL His Days COL H 10.1 | Đảm bảo kết quả đo chính xác | * | | |
| 11 | Luu E-CS và chuyển sản phẩm. | - Sau khi Lưu E-CS Thành công chương trình sẽ hiện thờ đoạn tiếp theo để chuyển sản phẩm qua công đoạn sau. => 031-160-1: là công đoạn set fiber cho 1x2. => 031-160-3: là công đoạn set fiber SUS. (H11.1) - Nếu kết quả " REAGING" hiện thông báo công đoạn ti 116-003-1 thì chuyển sản phẩm qua xe chờ Re-Aging lại | ếp theo. | H 11.1 Low Sol Heb train thinh công Low ECS thinh công Low ECS thinh công Thống ESO X CX DF1000001740@Paeling of (Note: Tailed@Sân phầm phụ Note: Tailed(MUC do))* H | Chuyển sản phẩm đúng công đoạn tiếp heo. | * | | * |
| | 9 | - Nếu kết quả Bong Keo NOT GOOD Thì bấm "Hoàn chương trình sẽ hiện lên bảng lỗi (H11.2)> Nhấp chuột kéo để chọn lỗi đúng Mode lỗi "DF10 lớp ,bong lớp cho sản phẩm Bong keo " .=> OP lấy m Keo UV bong tróc " dán lên sản phẩm => tách sản ph vực .H11.3 | 000001740_ tách ode cố định'' | H 11.2 Company Compan | Đảm bảo tách sản phẩm nghi ngờ ra khỏi sản phẩm tốt. | * | | |

| | | FUJIKURA | FIBER OPTIC | S VIETNAM LTD. | | | | |
|-----|--|---|-------------|--------------------------|--|---------------|------------|---------------|
| | | JOB BREAKDOV | VN SHEET FO | R APP 24H SAU AGING | | | | |
| Doc | ument no : 001- | 5-JBS-061-0014 | Version: 9 | | Page: 10/11 | | | |
| Stt | Bước chính | Điểm chính | | Hình ảnh Minh họa | Lí Do | Chất lượng | An Toàn | Thuận tiện |
| 12 | Cách nhận biết sản phẩm bị bong shell/neo | - Đối với sản phẩm bị bong shell /neo đo chiều dài các ơ theo hình dạng tam giác hay chữ nhật ** Chú ý: Bong shell/neo thường có ánh sang bóng lên neo. | | Trip Tue Do None Trials | Đảm bảo đo đúng, đầy đủ theo yêu cầu và nhận định đúng lỗi | * | | * |
| 13 | Cách nhận biết sản phẩm bị bong keo | - Đối với sản phẩm bị bong keo đo chiều dài các đoạn k dạng tam giác hay chữ nhật. ** Chú ý: Bong keo là vùng trắng trong neo không có định hình tam giác hay hình vuông mới đo. | J | | Đảm bảo đo đúng, đầy đủ theo yêu cầu và nhận định đúng lỗi | * | | * |

JOB BREAKDOWN SHEET

REVISION HISTORY

| Ngày | Phiên | Người ban hành | Nội dung | | Lý do thay đổi | Người yêu |
|-----------|-------|--------------------|---|--|--|-----------|
| ingay | bản | Người ball lialili | Nội dung cũ | Nội dung mới | Ly do triay doi | cầu |
| 18-Oct-24 | 9 | | 5.Kiểm tra fiber trần nhóm 2in1 : chưa có kiểm ngoại quan fiber 2 | #1.Chuẩn bị (bỏ kiểm tra check sheet máy Microscop. #4 Nhận diện sản phẩm A & B hàng 2in1 và hình ảnh dán serial A_B mới. #5.Kiểm tra fiber 2 bên đầu Neo không bị ngấn ,dập nứt (bên trái ,bên phải) ~ 25mm tạm tính từ 2 đầu neo đi ra. #7.Kiểm tra bong Neo/Shell: thêm hình ảnh xoay neo. #9 & 11 Kiểm tra bong Neo/Shell: hình chọn DF mode mới. #10. Kiểm tra bong keo bên trái và bên phải. #12.Cách nhận biết sản phẩm bị bong shell/neo: hình mới,hiển thị nội dung cách nhận biết. | cập nhật thực tế thao tác op làm và thực hiện cải tiến của op mục số 1.4.5.6. 7.và9 11.12.13 | ViệtNT |
| 27-Nov-23 | 8 | Dương Hồ Vũ | #7: Nhấn ô "Capture" H7.1. + FIBER TRÂN (Đã kiểm - màu xanh lá) + BONG NEO (Đang kiểm - màu vàng) + BONG KEO (Chưa kiểm - không màu) + Nếu sản phẩm bong Neo/Shell <2.5% được chương trình đánh giá OK. -> bấm chọn lỗi bong shell/neoceram và dán nhãn nhận diện màu cam lên sản phẩm> Chuyển sản phẩm sang kệ chờ aging. #11: Chưa hướng dẫn chuyển sản phẩm qua công đoạn sau. | #7: Nhấn ô "Chụp (F1)" H7.1. Kiểm theo thư tự: FIBER TRẨN => BONG NEO => BONG KEO. + Trạng thái đang kiểm thì có nền màu vàng, + Trạng thái Đã kiểm thì có nền màu Xanh lá, + Trạng thái Chưa kiểm thì có nền KHÔNG màu, + Nếu sản phẩm bong Neo/Shell được đánh giá OK thì tiếp tục kiểm bong keo -> bắm chọn lỗi bong shell/neoceram và Chuyển sản phẩm sang vị trí chờ Re-aging. #11 ban hành hướng dẫn cuyển sản phẩm qua công đoạn sau/. | cập nhật thực tế và thực hiện cải tiến | ThắngHX |